

Số: 117/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Tây, ngày 04 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Quách Thị Hoa H, sinh năm 1982

- *Bị đơn*: Anh Phan Việt C, sinh năm 1983

Đều ĐKKHKT: Số 22, ngõ 56, A, phường T, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 27 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN GIỮA: Chị QUÁCH THỊ HOA H

Anh PHAN VIỆT C

2. CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ CỤ THỂ NHƯ SAU:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Quách Thị Hoa H và anh Phan Việt C thuận tình ly hôn;

- *Về con chung*: có 02 con chung là Phan Thị Huyền T, sinh ngày 29/4/2006 và Phan Tường V, sinh ngày 04/7/2011. Giao chị H trực tiếp nuôi cả 02 con chung. Anh C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) cho cháu Phan Thị Huyền T kể từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có yêu cầu mới. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở;

- *Về tài sản chung*: Chị H và anh C thống nhất có các tài sản sau đây: 01 (một) nhà cấp 4 xây dựng năm 2007 diện tích 44m² và các công trình xây dựng tại địa chỉ: Số nhà 22, ngõ 56, Ái Mỹ, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội và các vật dụng sinh hoạt trong gia đình có tổng trị giá 85.041.800đ (Tám mươi triệu không trăm bốn mươi một

ng nghìn tám trăm đồng). Chị H và anh C thống nhất để chị H sở hữu căn nhà cấp 4, các công trình xây trên đất tại địa chỉ nói trên và các vật dụng sinh hoạt trong gia đình. Chị H có trách nhiệm thanh toán cho anh C số tiền là 42.520.900đ (*Bốn mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn chín trăm đồng*);

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về công sức đóng góp, nợ chung: Không có.

- Về án phí:

+ Chị Quách Thị Hoa H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0056388 ngày 08/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

+ Chị Quách Thị Hoa H và anh Phan Việt C mỗi bên phải chịu 1.063.023đ (*Một triệu không trăm sáu mươi ba nghìn không trăm hai mươi ba đồng*) án phí DSST về chia tài sản chung. Anh C đã nộp 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 56407 ngày 23/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh C 6.936.977đ (*Sáu triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi bảy đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX. Sơn Tây;
- Chi cục THADS TX. Sơn Tây;
- UBND phường Trung Hưng
- Lưu hồ sơ + VP;

THẨM PHÁN

Lưu Ngọc Hưng